LUẬN THÀNH THẬT

QUYỂN 6

Phẩm 77: TƯỞNG ẤM TRONG NHÓM KHỔ ĐẾ

Hỏi: Pháp gì là tưởng?

Đáp: Do chấp lấy tướng của pháp giả dối, nên gọi là tưởng. Vì sao? Vì như trong kinh dạy: Có người tưởng ít, có người tưởng nhiều, có người tưởng vô lượng, lại có người không có tưởng, mà thật ra chẳng có các pháp nhiều ít này. Thế nên phải biết, tưởng là chấp lấy tướng của pháp giả dối. Tưởng này, phần nhiều ở trong điên đảo mà nói. Như ở trong vô thường mà điên đảo tưởng thường. Trong khổ đau mà điên đảo tưởng vui sướng. Trong vô ngã mà điên đảo tưởng có ngã. Trong bất tịnh mà điên đảo tưởng tịnh. Cũng đối với tin, hiểu, quán xét tất cả nhập v.v... mà nói. Lại do tưởng có ba thứ sai khác nên nắm giữ cảnh duyên, đó là kẻ oán, người thân và kẻ chẳng oán thân. Người ấy, ở trong cảnh này, thứ lớp sinh ba loại thọ, rồi thọ lại phát sinh ba loại độc, nên tưởng có lỗi. Tưởng có lỗi, nên Đức Phật dạy phải đoạn trừ. Ví như nói, mắt thấy sắc chớ nắm giữ tướng. Nên biết, chấp lấy tướng giả của pháp giả dối gọi là tưởng.

Hỏi: Chấp lấy pháp giả dối để tưởng. Nghĩa này chẳng như trên nói. Vì sao? Vì tưởng này có thể đoạn trừ phiền não. Như trong kinh dạy: "Tu tập hoàn hảo về tưởng vô thường, thì có thể đoạn trừ tất cả nhiễm ô ở cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc, và mọi sự náo loạn, ngã mạn và vô minh". Cho nên biết chẳng phải chỉ dùng pháp giả dối để tưởng, chẳng lấy tưởng về pháp giả dối, thì không thể đoạn trừ mọi phiền não.

Đáp: Đây là thật tuệ mà lại lấy tưởng gọi tên. Như nói thọ nghĩa là đối với tất cả, đều được giải thoát. Cũng như nói, dùng ý đoạn dứt các phiền não. Như nói dùng nghiệp chẳng trắng chẳng đen để dứt trừ hết các nghiệp. Cũng như nói có đức tin sẽ vượt qua sông. Nhất tâm sẽ

qua được biển. Tinh tấn trừ khổ nạn. Trí tuệ có thể làm cho thanh tịnh. Nhưng thật ra là dùng tuệ mới vượt qua được, chứ chẳng phải chỉ dùng đức tin. Như vậy, trí tuệ lấy tưởng để gọi tên. Trong kinh có dạy: Lấy tuệ làm dao. Như nói: Đệ tử bậc Thánh, dùng gươm trí tuệ, chặt đứt các phiền não. Thế nên biết, trí tuệ có khả năng đoạn dứt các kiết sử, chẳng phải là tưởng. Với lại, trong ba mươi bảy phẩm Thánh đạo, không nói tên của tưởng. Cho nên, tưởng không có khả năng đoạn trừ kiết sử. Trong kinh dạy: Bậc biết và thấy (kiến đạo), thì có thể làm sạch hết các lậu, chứ chẳng phải là kẻ không thấy biết. Vả lại, trong ba căn vô lậu có nói: Vị tri dục tri căn, tri căn, tri dĩ căn; đều lấy tri (biết) mà đặt tên. Đức Phật dạy: Tuệ là phẩm tuệ, là phẩm giải thoát tri kiến. Lại nói: Không có thiền không thể trí, không có trí không thể thiền. Trong kinh Thứ đệ nói; người giữ giới thanh tịnh, thì tâm không ăn năn, cho đến thâu nhiếp tâm được, biết rõ như thật. Lại pháp trí v.v... đều lấy tuệ để gọi tên. Với lại trong ba học, tuệ học là trên hết. Cũng nói trí tuệ đầy đủ, giải thoát tri kiến đầy đủ. Trong bảy tịnh còn nói tri kiến tịnh. Lại nữa, Phật dạy: Biết chân thật về tất cả pháp, gọi là trí tuệ vô thượng. Tưởng thì không nói như vậy. Hơn nữa về lý, phải dùng trí tuệ chặt đứt các phiền não, không thể dùng tưởng. Vì sao? Vì như trong kinh Đại Nhân Duyên dạy: "Nếu nghĩa hội nhập Kinh tạng không trái với pháp tướng, thuận với giới luật, thì nghĩa lý ấy nên nắm giữ". Lại nói: Đối với trong chánh nghĩa thì sắp đặt tùy theo nghĩa mà nói; đối với chánh ngữ thì sắp đặt tùy theo cách nói diễn đạt nghĩa. Thế nên, tuy kinh nói tưởng vô thường v.v... có thể đoạn trừ các kiết sử, mà phải theo lý phải là tuệ. Lại nói vô minh là gốc rễ của phiền não. Vì xa lìa vô minh, cho nên trí tuệ đạt đến giải thoát. Do đó biết, dùng trí tuệ dứt trừ mọi phiền não.

Hỏi: Ông nói, các tưởng nắm giữ tướng của pháp giả, vậy lấy cái gì làm tướng?

Đáp: Có người lấy pháp giả làm tướng. Pháp giả có năm: Một là quá khứ; hai là vị lai, ba là tên gọi, bốn là tướng và năm là người. Việc này không đúng. Vì sao? Vì người do năm ấm hình thành, tướng không có nhân thành, nên chẳng phải gọi là giả.

Hỏi: Nghĩa của tướng thế nào?

Đáp: Duyên tức là tướng. Làm sao biết được? Như nói sư tử là chúa của loài thú. Đứng bên bờ này chấp lấy tướng bên bờ kia, rồi băng dòng mà qua, nếu không có tướng thỏa đáng thì quay trở lại bờ này, đến chết cũng chẳng bỏ đi. Trong kinh này, dùng cây cổ thụ v.v... làm tướng. Lại nói: Tỳ-kheo nêu ra tướng, trong đó cũng lấy áo v.v... làm tướng.

Lại bảo, Thế Tôn hiện tướng như vậy. Như nói, quan Tể tướng, nhơn khi vua ăn mà cảm nhận thèm khát. Lại nói sáng sớm mai là tướng mặt trời mọc. Như nói ba tướng là tướng thâu nhiếp, tướng phát khởi và tướng xả, trong đó lấy thâu nhiếp v.v.. làm tướng. Tùy nghĩ về pháp gì tâm lệ thuộc ở cảnh duyên đó, gọi là tướng thâu nhiếp. Lại khi chư thiên thoái đọa có hiện năm tướng trước, trong đó, là lấy năm pháp làm tướng. Thế nên biết, không lấy pháp giả làm tướng, cũng chẳng phải là đối tượng thâu nhiếp của hành ấm. Tôn giả Xá-lợi-phất thì lấy tướng diện mạo v.v... của Tôn giả Phú-lâu-na. Trong kinh dạy: Mắt thấy sắc, không nắm giữ tướng. Trong Pháp Ấn có dạy: Nếu Tỳ-kheo tự thấy mình đoạn trừ các tướng sắc, thanh v.v... Ta chưa thể nói người này đạt được thấy biết thanh tịnh. Vì những điều này nên biết duyên tức là tướng chẳng phải là pháp giả.

Hỏi: Duyên chẳng phải là tướng. Vì sao vậy? Vì Tam muội vô tướng cũng có duyên. Lại nói, thấy sắc, chẳng chấp lấy tướng. Nếu duyên là tướng thì sao giữ lấy sắc mà không giữ lấy tướng?

Như nói: Nếu chấp lấy pháp tướng, chẳng thể là nhiễm ô, chấp lấy tướng giả danh, mới phát sinh phiền não. Vì sao? Vì chấp tướng sai biệt oán, thân v.v..., nên sinh ra mừng buồn v.v... Từ đây luôn sinh các lỗi tham, sân hận... Thế nên biết, chấp lấy tướng của pháp giả gọi là tưởng.

Đáp: Tướng có hai loại: Tướng có lỗi và tướng không có lỗi. Ngăn lỗi về tướng nên nói: thấy sắc mà không giữ lấy tướng. Không có tướng làm duyên cũng có lỗi. Trong phần Diệt đế ở sau sẽ nói rộng. Nghĩa là vì diệt ba loại tâm nên gọi là Vô tướng. Người mới vào tu hành không phải tất cả tướng đều là lỗi. Như giữ lấy tướng thâu nhiếp, tướng phát khởi, tướng xả thì không có lỗi. Lại do Niết-bàn gọi là không có pháp nên không phải trở ngại.